

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ AK - TỈNH GIA L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 17/8/2021

“Về việc ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AK - TỈNH GIA L**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Tứ Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Huê và bà Nguyễn Thị Ngọc Lan.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc TH - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã AK, tỉnh Gia L.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã AK, tỉnh Gia L xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 86/2021/TLST-HNGĐ ngày 11/5/2021 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/7/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Thái VH, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn Cửu Đạo, xã Ta1, thị xã AK, tỉnh Gia L; có mặt.

2. Bị đơn: Chị Đoàn Thị KL, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn Cửu Đạo, xã Ta1, thị xã AK, tỉnh Gia L; vắng mặt (chị L có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 16/4/2021, bản tự khai ngày 11/5/2021 và tại phiên tòa nguyên đơn anh Thái VH trình bày:

Anh và chị Đoàn Thị KL đăng ký kết hôn vào ngày 19/6/2000 tại Ủy ban nhân dân xã Ta1, huyện AK (nay là thị xã AK), tỉnh Gia L. Trước khi đăng ký kết hôn anh và chị L đã chung sống với nhau như vợ chồng và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán từ năm 1996. Việc kết hôn giữa anh H và chị L là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc. Lý do anh H và chị L chung sống với nhau như vợ chồng một thời gian mới đăng ký kết hôn là do không hiểu biết pháp luật.

Trong thời gian chung sống, do quan điểm sống và cá tính không hợp nhau nên giữa anh H và chị L thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Theo anh H giữa anh và chị L hiện nay đã ly thân, không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Xin được ly hôn với chị Đoàn Thị KL.

Về con chung: Anh và chị L có hai người con chung là Thái Vũ Khắc Hạ, sinh ngày 10/3/1996 và Thái Hồng Hạnh, sinh ngày 06/6/1998, hiện nay đều đã thành niên, có gia đình riêng và tự lập được nên không yêu cầu việc nuôi con.

Về tài sản chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ chung về tài sản: Anh H khai không có.

Tại bản khai ngày 22/6/2021 và bản khai ngày 26/7/2021 bị đơn chị Đoàn Thị KL trình bày: Chị L và anh H chung sống với nhau từ năm 1996 và đăng ký kết hôn vào năm 2000. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H có hành vi bạo lực gia đình và ngoại tình nên không thể chung sống được nữa. Vì vậy, chị L đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh H. Chị và anh H có hai người con chung là Thái Vũ Khắc H1, sinh năm 1996 và Thái Hồng H2, sinh năm 1998, hiện nay đều đã có gia đình riêng nên chị L không yêu cầu việc nuôi con. Về tài sản chung chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Nguyên đơn anh Thái VH yêu cầu ly hôn với chị Đoàn Thị KL, sinh năm 1978 có địa chỉ: Thôn Cừ Đạo, xã Ta1, thị xã AK, tỉnh Gia L. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã AK, tỉnh Gia L.

- Chị Đoàn Thị KL vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Đoàn Thị KL theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ lời khai của các đương sự, trích lục kết hôn số 10/TLKH-BS do Ủy ban nhân dân xã Ta1 cấp ngày 03/3/2021 và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Anh Thái VH và chị Đoàn

Thị KL kết hôn vào ngày 19/6/2000 tại Ủy ban nhân dân xã Ta1, huyện AK (nay là thị xã AK), tỉnh Gia L. Việc anh H và chị L kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật, do đó quan hệ hôn nhân giữa anh H và chị L là hợp pháp. Trước khi đăng ký kết hôn anh H và chị L đã chung sống với nhau như vợ chồng và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán từ năm 1996.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Thái VH: Theo anh H do quan điểm sống và cá tính không hợp nhau nên giữa anh H và chị L thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Hiện nay anh H và chị L đã ly thân, không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên anh yêu cầu được ly hôn với chị L. Chị L thừa nhận sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H có hành vi bạo lực gia đình và ngoại tình nên không thể chung sống được nữa. Vì vậy chị L đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh H. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh H với chị L thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Thái VH với chị Đoàn Thị KL.

[4] Về con chung: Anh H và chị L có hai người con chung là Thái Vũ Khắc Hạ, sinh năm 1996 và Thái Hồng Hạnh, sinh năm 1998, hiện nay đều đã có gia đình riêng và tự lập được nên anh H và chị L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh H và chị L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì nguyên đơn anh Thái VH phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn chị Đoàn Thị KL không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 235, Điều 266 Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Thái VH: Cho anh Thái VH ly hôn với chị Đoàn Thị KL.

2. Về án phí:

+ Anh Thái VH phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh H đã nộp là 300.000đ, theo biên L thu tiền tạm ứng án phí số 0010034 ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã AK, anh H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

+ Chị Đoàn Thị KL không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (17/8/2021), các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia L giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm. Thời hạn trên đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa được tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Huê      Nguyễn Thị Ngọc Lan**

**Bùi Tứ Hải**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia L
- VKSND thị xã AK;
- Chi cục THADS TX AK;
- UBND xã Song An (để ghi vào sổ hộ

tịch);

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ  
THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA  
PHIÊN TÒA**

**Bùi Tứ Hải**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên  
tòa**

**Bế Thị bay**

**Trần Thị Kia**

**Bùi Tứ Hải**



***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia L
- VKSND thị xã AK;
- Chi cục THADS TX AK;
- UBND xã Song An (để ghi vào sổ hộ

tịch);

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ  
THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA  
PHIÊN TÒA**

**Bùi Tứ Hải**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên**



tòa

Nguyễn Thị  
Hòa

Nguyễn Thị Ngọc  
Lan

Bùi Tứ Hải

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia L
- VKSND thị xã AK;
- Chi cục THADS TX AK;
- UBND xã Song An (để ghi vào sổ hộ

tịch);

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ  
THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA  
PHIÊN TÒA**

**Bùi Tứ Hải**

